

Số: 32/2026/QĐST-HNGĐ

Tây Ninh, ngày 13 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 53/2026/TLST-HNGĐ, ngày 27 tháng 01 năm 2026 giữa:

- **Nguyên đơn:** Bà Huỳnh Thị Cẩm N, sinh năm 1994.

Số CCCD: 082194008079 cấp ngày 09/12/2021.

Địa chỉ: ấp T, xã A, tỉnh Đồng Tháp.

- **Bị đơn:** Ông Võ Trường Nhật L, sinh năm 1991.

Số CCCD: 080091006287 cấp ngày 08/7/2021.

Địa chỉ: 28A B, Phường C, tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận và hòa giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: bà Huỳnh Thị Cẩm N và ông Võ Trường Nhật L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: bà Huỳnh Thị Cẩm N yêu cầu ly hôn, ông Võ Trường Nhật L đồng ý. Hai bên thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: có 02 con chung tên Võ Huỳnh Tiến Đ sinh ngày 19/9/2022 và Võ Huỳnh Thiên Â sinh ngày 25/02/2024. Bà Huỳnh Thị Cẩm N và ông Võ Trường Nhật L thống nhất thỏa thuận giao con chung tên Võ Huỳnh

Thiên Â cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung tên Võ Huỳnh Tiến Đ cho ông L trực tiếp nuôi dưỡng. Các bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền tới lui thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Người trực tiếp nuôi con được quyền yêu cầu hạn chế quyền thăm nom nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom làm ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc giáo dục con chung. Vì quyền lợi của con chung, các bên hoặc một bên có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con chung cũng như mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: bà Huỳnh Thị Cẩm N và ông Võ Trường Nhật L thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: bà Huỳnh Thị Cẩm N và ông Võ Trường Nhật L thống nhất tự nguyện thỏa thuận bà N chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm (giảm $\frac{1}{2}$ do hòa giải thành).

Khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí bà N đã nộp theo biên lai thu số 0002022 ngày 27/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh sang thi hành án phí. Hoàn lại bà N 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND KV1-Tây Ninh;
- Phòng THADS Khu vực 1- Tây Ninh;
- UBND Phường C, tỉnh Tây Ninh;
- Các đương sự;
- AV, Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

HỒ BẢO TRÂM